

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng – Ông Bùi Anh Phong

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 31/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử hình sự sơ thẩm thụ lý số 302/2017/TLST - HS ngày 09/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần H A – Sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT: Khối 2, phường Đ C, thành phố Vinh, Nghệ An.

Trình độ văn hóa: 7/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Kinh ; Tôn giáo : Không

Con ông: Trần Minh H (Chết)

Con bà: Hồ Thị T - sinh năm 1975

Anh, chị, em ruột có 2 người, bị cáo là con thứ 1

Tiền án: Ngày 30/7/2015 TAND thành phố Vinh xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ra trại ngày 25/01/2017

Tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017 cho đến nay. Có mặt

NHẬN THẤY:

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Trần H A về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/4/2017 Mai Ngô Q gọi điện cho Trần H A hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Trần H A đồng ý bán và hẹn Q đến phòng 306

khách sạn E, khối 20, phường H B, TP Vinh để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi trao đổi với Q xong, H A đi đến khu vực đường Lê Lợi thuộc phường Lê Lợi, thành phố Vinh gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. H A đưa gói ma túy vừa mua được về phòng 306 khách sạn E. Một lúc sau, Q đến. Tại đây, H A đưa cho Q 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng bao Polyetylen màu trắng, trong có chứa chất kết tinh màu trắng; Q vừa đưa lại cho H A 600.000 đồng; trong đó số tiền 500.000 đồng là tiền mua ma túy, còn 100.000 đồng là tiền mà Q trả công cho H A. Khi hai bên vừa tiến hành giao nhận xong thì bị công an phường Quang Trung phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 505/KL- PC54 ngày 02/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần H A và Mai Ngô Q gửi tới giám định là ma túy tổng hợp Methamphetamine. Có trọng lượng 0,205 gam.

Cáo trạng số 344/VKS-HS ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Trần H A về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS xử phạt Trần H A từ 27 tháng đến 30 tháng tù

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy tổng hợp Methamphetamine có trọng lượng 0,205 gam.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong có số sim 01668078796 thu giữ của Trần H A.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng hiện có tại kho bạc nhà nước Nghệ An.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Trần H A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại

phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 35 phút ngày 27/4/2016 tại phòng 306 khách sạn E, khối 20, phường H B, thành phố Vinh, Nghệ An bị cáo Trần H A đã bán cho Mai Ngô Q 01 gói ma túy đá tổng hợp Methamphetamine có trọng lượng 0.205 gam lấy 600.000 đồng.

Vì vậy, xét về nhân thân bị cáo và trọng lượng gói ma túy tổng hợp nên Viện kiểm sát nhân thành phố Vinh truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Bị cáo đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Nên bị cáo có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Vì vậy cần xử lý nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Với những phân tích như trên nghĩ cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể phạt tiền nhưng xét bị cáo chưa có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Mai Ngô Q đã có hành vi tàng trữ 0,205 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Q.

Về vật chứng: Đối với 0,205 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Mobell màu đen bên trong có số sim 01668078796 thu giữ của Trần H A được xác định là phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu tại Trần H A được xác định là tiền mua bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần H A phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm a, đ khoản 2 Điều 76, Điều 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí xử phạt:

Bị cáo Trần H A 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam. (27/4/2017)

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín có chứa ma túy tổng hợp Methamphetamine thu giữ của Trần H A hiện có tại kho chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK636 ngày 14/8/2017

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen bên trong có số sim 01668078796 thu giữ của Trần H A hiện có tại kho chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK636 ngày 14/8/2017

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng hiện có tại kho bạc Nhà nước Nghệ An theo giấy nộp tiền số CT: 0002391 ngày 12/5/2017.

Án phí: Buộc bị cáo Trần H A phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THA DS TP Vinh
- Công an TP Vinh
- Bị cáo

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Hiền